

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát chuyên đề của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh

Thực hiện Chương trình giám sát năm 2021, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát chuyên đề của Ban từ năm 2016 đến năm 2020.

Từ ngày 24/3 - 02/4/2021, Đoàn giám sát đã tiến hành giám sát trực tiếp tại UBND các huyện Na Rì, Chợ Đồn và thành phố Bắc Kạn; giám sát gián tiếp thông qua báo cáo đối với 05 UBND huyện còn lại và các sở: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tin và Truyền thông. Kết quả giám sát như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

Nhìn chung, các kiến nghị sau giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đã được các đơn vị quan tâm thực hiện, nhiều tồn tại, hạn chế đã được khắc phục, có sự chuyển biến tích cực.

1. Việc thực hiện các kiến nghị về công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh

Cơ bản Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Ban (*03 kiến nghị*). Công tác phối hợp, hướng dẫn các địa phương triển khai các nội dung về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác quản lý người sau cai nghiện được thực hiện tốt; việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, đôn đốc các địa phương được thực hiện thường xuyên, kịp thời.

Tại các địa phương, các kiến nghị của Ban đã được UBND cấp huyện, cấp xã tiếp thu và tổ chức thực hiện (*8 kiến nghị*). Hằng năm, các địa phương đã xây dựng và ban hành kế hoạch cai nghiện và quản lý người nghiện ma túy sau cai trên địa bàn. UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện công tác quản lý người nghiện ma túy sau cai thuộc địa bàn quản lý, lập sổ theo dõi; phân công các đoàn thể, thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện tham gia tư vấn, quản lý, giúp đỡ người sau cai nghiện. Ngoài 04 điểm tư vấn chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng được duy trì hoạt động, đến nay một số địa phương đã thành lập thêm như: Thị trấn Bằng Lũng, xã Đồng Thắng (*huyện Chợ Đồn*); xã Xuân La, xã Nghiên Loan (*huyện Pác Nặm*); thị trấn Yên Lạc (*huyện Na Rì*). Giai đoạn 2016-2020, các điểm tư vấn đã thực hiện hỗ trợ tư vấn tiếp cận các dịch vụ xã hội được 940 lượt gia đình; 300 lượt người nghiện được tư vấn và 09 lượt người nghiện được hỗ trợ cắt cơn.

Tuy nhiên, qua giám sát cho thấy, công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy còn một số khó khăn, cụ thể:

Hiện nay các văn bản hướng dẫn hiện hành chưa quy định cụ thể chi hỗ trợ kinh phí cho cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đưa, đón người chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy trở về địa phương nơi cư trú nên các địa phương lúng túng trong việc thực hiện.

Tỷ lệ tái nghiện còn cao, do người nghiện sau cai chưa quyết tâm từ bỏ, mặt khác việc tái hòa nhập cộng đồng còn khó khăn, sự phân biệt đối xử đối với người nghiện sau cai còn khá phổ biến, công ăn việc làm không có hoặc không ổn định.

2. Việc thực hiện các kiến nghị về thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu mua thuốc và hoạt động khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.1. Đối với Sở Y tế

Đối với kiến nghị về việc thực hiện các quy định về đấu thầu mua thuốc (*04 kiến nghị*): Các kiến nghị đã được Sở quan tâm chỉ đạo thực hiện trong đó, công tác đấu thầu thuốc được thực hiện tập trung, bảo đảm theo đúng quy định, công khai, minh bạch, danh mục thuốc đấu thầu cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc của nhân dân trên địa bàn, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc điều trị tại các cơ sở y tế.

Đối với kiến nghị về hoạt động khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập (*09 kiến nghị*): Các cơ sở y tế triển khai các biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng bệnh viện; chấp hành đúng các quy định về khám bệnh, chữa bệnh, tiến hành khảo sát sự hài lòng của người bệnh và nhân viên y tế, từng bước phát triển các dịch vụ kỹ thuật cao, chuyên sâu, nên cơ bản công tác khám, chữa bệnh ngày càng đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân trên địa bàn. Việc thực hiện chính sách BHYT tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh được quan tâm, đảm bảo chính xác, đúng đối tượng, đúng chế độ quy định. Duy trì và triển khai có hiệu quả Bộ Tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

2.2. Đối với UBND các huyện, thành phố: Kiến nghị của Ban đã được UBND các huyện, thành phố tiếp thu và thực hiện (*01 kiến nghị*). Hằng năm, các địa phương đã bố trí ngân sách hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng các trạm y tế đã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

3. Việc thực hiện các kiến nghị về thực hiện chính sách pháp luật đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2010 - 2016 trên địa bàn tỉnh

Các kiến nghị của Ban đã được Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố quan tâm thực hiện (*02 kiến nghị*). Theo đó, công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo được thực hiện đúng quy trình, công khai, đảm bảo các chế độ ưu tiên. Từ năm 2016 đến năm 2019, toàn tỉnh đã thực hiện tuyển mới 326 giáo viên ngành GD&ĐT; năm 2020, tuyển dụng đặc cách

được 69 giáo viên, cơ bản đáp ứng nhu cầu về đội ngũ giáo viên để thực hiện nhiệm vụ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đã được các đơn vị, địa phương chú trọng thực hiện. Hằng năm, các đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức theo quy định. Qua kiểm tra của các địa phương, các chế độ, chính sách đều được thực hiện đúng, đủ, kịp thời; không có đơn thư phản ánh tiêu cực, bất cập trong thực hiện các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý, nhân viên toàn ngành giáo dục.

4. Việc thực hiện các kiến nghị về thực hiện Nghị quyết số 11/2009/NQ-HĐND ngày 23/7/2009 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn Đề án đào tạo bác sĩ theo địa chỉ giai đoạn 2009-2017 và đào tạo cán bộ có trình độ cao giai đoạn 2009-2015

Các kiến nghị của Ban đã được Sở Y tế quan tâm thực hiện (*03 kiến nghị*). Hiện nay, đã bố trí được 71/109 bác sĩ đào tạo theo địa chỉ đã tốt nghiệp. Sở Y tế đã tham mưu, đề xuất UBND tỉnh về việc đền bù chi phí đào tạo theo quy định.

Về xây dựng các chế độ, chính sách cho viên chức ngành y tế, Sở Y tế đã phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng chính sách hỗ trợ kinh phí cho cán bộ y tế được cử đi học tập, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; chính sách thu hút bác sĩ có năng lực, trình độ cao làm việc tại tỉnh.

5. Việc thực hiện các kiến nghị về thực hiện một số nghị quyết của HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội, ban hành từ nhiệm kỳ 2011-2016 đến nay

Nhìn chung, các kiến nghị đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện tiếp thu và thực hiện (*03 nhóm kiến nghị*). Tuy nhiên, việc thực hiện một số kiến nghị trong quá trình thực hiện còn gặp những khó khăn nhất định, cụ thể:

Việc khoanh vùng, cắm mốc bảo vệ các di tích đã được xếp hạng tại các địa phương chưa được quan tâm thực hiện.

Một số di tích xuống cấp nghiêm trọng, nhất là các di tích lịch sử cách mạng, cần có biện pháp phục hồi, tu bổ, tôn tạo. Việc huy động nguồn lực quản lý, bảo tồn di tích chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước.

Việc thực hiện chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ở một số địa phương còn khó khăn do nguồn kinh phí chưa đảm bảo nên một số mức chi thấp hơn so với định mức quy định của nghị quyết.

6. Việc thực hiện các kiến nghị về công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh

Cơ bản các kiến nghị của Ban đã được Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện (*11 kiến nghị đã thực hiện, 01 kiến nghị chưa thực hiện*). Tuy nhiên, việc thực hiện một số kiến nghị trong quá trình thực hiện còn gặp những khó khăn, vướng mắc, cụ thể như:

Hoạt động truyền thanh cơ sở còn nhiều khó khăn, bất cập về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, chưa đánh giá được hiệu quả của hệ thống truyền thanh cơ sở trong việc thông tin, tuyên truyền đến nhân dân. Hoạt động cung cấp thông tin trên trang, cổng thông tin điện tử chưa đáp ứng yêu cầu, chưa khai thác có hiệu quả hệ thống, thiết bị đã được đầu tư. Đội ngũ cán bộ Công nghệ thông tin cấp tỉnh, cấp huyện phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, chưa giành được nhiều thời gian nghiên cứu, tham mưu thúc đẩy nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử tại đơn vị. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ truyền thông được giao còn hạn chế so với quy mô, khối lượng và yêu cầu chất lượng công việc. Việc tham mưu xây dựng quy chế phối hợp sử dụng chung hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh chưa thực hiện được do chưa có đầy đủ căn cứ để xây dựng quy chế.

7. Việc thực hiện các kiến nghị về hoạt động đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh

Cơ bản Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Ban (04 nhóm kiến nghị).

Công tác phối hợp, hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm được thực hiện tốt. Việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các địa phương được thực hiện thường xuyên, kịp thời. Theo đó, các địa phương đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, định hướng cho người dân lựa chọn nghề, việc làm phù hợp điều kiện thực tế. Nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho đào tạo nghề được tăng cường. Chất lượng của đội ngũ giáo viên từng bước được nâng lên. Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, thông qua việc điều tra cung - cầu lao động hàng năm; nâng cao năng lực hoạt động công tác tư vấn, giới thiệu việc làm của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh, tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại cơ sở.

8. Việc thực hiện các kiến nghị về thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục; hiệu quả hoạt động sau sáp nhập của các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh

Nhìn chung, các kiến nghị của Ban đã được Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố tiếp thu và thực hiện (03 nhóm kiến nghị). Theo đó, thực hiện kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thuộc các chương trình mục tiêu và nguồn kinh phí cân đối cho địa phương để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường, điểm trường cải tạo, sửa chữa các phòng học và các phòng chức năng phục vụ dạy và học, cũng như phục vụ điều kiện ăn ở cho học sinh nội trú ở vùng sâu, vùng xa. Tổ chức sơ kết, đánh giá thực hiện việc sắp xếp mạng lưới trường, lớp (từ năm học 2016-2017 đến năm học 2019-2020) trên địa bàn tỉnh.

Các huyện tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường lớp phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; đầu tư xây dựng và hoàn thiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo tốt các điều kiện dạy và học. Năm học 2019-2020 thực hiện dồn, ghép được 45 điểm trường thành 22 điểm trường (14 điểm trường

Mầm non, 08 điểm trường tiểu học), giảm 24 điểm trường trong đó: Huyện Ba Bể 03, huyện Ngân Sơn 03, huyện Chợ Đồn 06, huyện Na Rì 05, huyện Bạch Thông 01, huyện Chợ Mới 04, huyện Pác Nặm 01 và thành phố Bắc Kạn 01; thực hiện dồn ghép lớp học 123 lớp thành 99 lớp (*63 lớp Mầm non, 36 lớp Tiểu học*); năm học 2020-2021 giảm được 14 trường (*Mầm non giảm 10, Tiểu học giảm 01, TH&THCS giảm 05, THCS tăng 02*), giảm được 15 điểm trường mầm non, tăng 01 điểm trường tiểu học.

Tuy nhiên, qua giám sát cho thấy việc thực hiện kiến nghị của Ban còn gặp khó khăn, như:

Tại huyện Na Rì, một số nhân viên y tế trường học chưa bố trí được công việc sau khi thực hiện sáp nhập trường.

Thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 855/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, một số địa phương khó khăn trong việc bố trí cán bộ quản lý và do khoảng cách giữa các trường xa nhau nên đến nay một số trường học trên địa bàn huyện Bạch Thông, Na Rì, Chợ Mới chưa thực hiện được việc sắp xếp sau khi đã sắp xếp lại các xã, cụ thể như: Trường Tiểu học Tú Trĩ, Tiểu học Tân Tiến thuộc xã Tân Tú; Trường Mầm non Quân Bình, Mầm non Hà Vị thuộc xã Quân Hà (*huyện Bạch Thông*); Trường Mầm non Văn Học, Mầm non Vũ Loan thuộc xã Văn Vũ; Trường TH&THCS Ân Tình, TH&THCS Lạng San thuộc xã Văn Lang; Trường TH&THCS Lam Sơn, TH&THCS Lương Thành thuộc xã Sơn Thành (*huyện Na Rì*); Trường Mầm non, Tiểu học Chợ Mới, Mầm non, Tiểu học Yên Đĩnh thuộc thị trấn Đồng Tâm (*huyện Chợ Mới*).

9. Việc thực hiện các kiến nghị về thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh

Tất cả các kiến nghị của Ban đã được Sở Lao động - Thương binh và xã hội, UBND các huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện (*03 nhóm kiến nghị*).

Đối với công tác tham mưu thực hiện kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố thực hiện kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội về chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Theo đó, các cơ quan đơn vị liên quan đã phối hợp thực hiện tốt các chính sách ưu đãi của đảng, nhà nước đối với người có công với cách mạng theo kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các chế độ, văn bản liên quan tới việc thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng. Trong năm 2020 đã giải quyết chế độ chính sách cho 554 hồ sơ người có công đảm bảo đúng quy định của pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh; giải quyết dứt điểm những trường hợp có hồ sơ thiếu thủ tục giấy tờ. Hiện nay 100% hồ sơ giải quyết chế độ ưu đãi đã được tiếp nhận và trả kết quả qua Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh. Nhìn chung việc giải quyết hồ sơ cơ bản sớm hơn thời gian quy định,

không có hồ sơ giải quyết chậm, quá hạn. Các thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi được công khai minh bạch trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

10. Việc thực hiện các kiến nghị về thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh

Các kiến nghị của Ban đã được Sở Y tế tiếp thu và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc sở, các Trung tâm y tế quan tâm thực hiện (*06 kiến nghị đã thực hiện, 02 kiến nghị đang thực hiện, 01 kiến nghị chưa thực hiện*).

Thực hiện kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội, ngành y tế tổ chức tổng kết đánh giá chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 và đề xuất nhu cầu giai đoạn 2021-2025. Sở Y tế đã ban hành Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch công tác y tế năm 2021, theo đó có giao chỉ tiêu, nhiệm vụ các hoạt động Y tế - Dân số năm 2021 cho các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện. Đồng thời hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch các hoạt động chương trình Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh năm 2021.

Những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các kiến nghị của Ban: Đội ngũ người làm công tác dân số ở cấp xã và thôn bản có sự thay đổi chưa được đào tạo, tập huấn kịp thời về chuyên môn nghiệp vụ, chưa được hưởng bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ.

II. KIẾN NGHỊ

1. UBND tỉnh, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện các kiến nghị sau giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội đang được triển khai.

2. Một số kiến nghị cụ thể đối với UBND tỉnh

a) Về công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy:

- Đề nghị hướng dẫn thực hiện kinh phí hỗ trợ cho cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đưa, đón người chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy trở về địa phương nơi cư trú.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác quản lý sau cai nghiện ma túy và giải quyết việc làm sau cai nghiện ma túy.

- Xem xét mở thêm các điểm uống Methadone theo cụm xã để tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh, đồng thời giảm sự tập trung đông người bệnh tại một địa điểm để đảm bảo công tác an ninh trật tự.

b) Về công tác quản lý, bảo vệ các di tích, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh:

- Đề nghị UBND tỉnh sớm hoàn thành quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn, đồng thời xúc tiến triển khai các dự án bảo quản, tu bổ, tôn tạo một số di tích trong di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn để tận dụng được các nguồn vốn xã hội hóa đã có trong khi nguồn ngân sách của tỉnh để đầu tư còn hạn hẹp.

- Hàng năm, cân đối bố trí kinh phí để thực hiện cắm mốc, khoan vùng bảo vệ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các di tích, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Phân cấp và hướng dẫn cụ thể công tác quản lý di tích, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh.

c) Về lĩnh vực thông tin, truyền thông:

Đánh giá hiệu quả thông tin, truyền thông của hệ thống đài truyền thanh cơ sở từ đó bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hệ thống đài truyền thanh cơ sở để tăng hiệu quả thông tin, truyền thông đến nhân dân. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ và xem xét chính sách hỗ trợ cho bộ phận thường trực hoặc người phụ trách vận hành đài truyền thanh xã. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động, cung cấp thông tin của các trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử.

d) Về giáo dục, y tế: Rà soát quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục, cơ sở y tế phù hợp với việc thực hiện Nghị quyết 855/NQ-UBTVQH14 của UBTVQH khóa 14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Kạn và việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ trong hệ thống chính trị. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất các trường học, nhà bán trú cho học sinh và các Trạm y tế xã. Giải quyết biên chế nhân viên y tế trường học dôi dư sau sắp xếp, sáp nhập. Triển khai thực hiện các nội dung theo Thông tư 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số, trình HĐND tỉnh quyết định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số.

Trên đây là báo cáo của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát chuyên đề của Ban./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy và bản điện tử:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Các đơn vị được giám sát;

Gửi bản điện tử:

- Lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh;
- LDVP
- Phòng CT HĐND;
- Lưu VT, HS.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Đồng Thị Vân Thoa